TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 135/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 19 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 203/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/4/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

ĐKHKTT và ở: Tổ dân phố Đ 3, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2- Anh Lê Quang T, sinh năm 1984

ĐKHKTT và ở: Thôn K, xã H, Qện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Quang T kết hôn ngày 25/01/2010 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, Qện Từ Liêm (nay là phường Đ, quận Bắc Từ Liêm), Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do cuộc sống vợ chồng không được hòa thuận, không cùng quan điểm, mục tiêu và lối sống, anh chị đã cố gắng hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn ngày càng căng thẳng không thể hàn gắn được. Hiện anh chị đã sống ly thân. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Lê Q, sinh ngày 06/7/2010. Anh chị thỏa thuận giao cháu Q cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H cho đến khi anh T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Việc anh chị thỏa thuận là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà ở: Không có nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, nên không xem xét.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Quang T cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Quang T.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên, giao cháu Lê Q, sinh ngày 06/7/2010 cho anh Lê Quang T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H cho đến khi anh T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Quang T cùng tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/02725 ngày 11/4/2019. Chị H và anh T đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Đ, Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thu Phượng